

[Tên công ty]

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng..... năm.....

Số: HT00...../PLHD

HỢP ĐỒNG THỬ VIỆC

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm.....tại trụ sở Công ty....., Chúng tôi gồm:

PHẦN I: THÔNG TIN CÁC BÊN

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG : CÔNG TY.....

Mã số thuế :

Địa chỉ :

Người đại diện theo pháp luật :

Quốc tịch :

Số hộ chiếu :

Nơi cấp :

Chức danh :

(Sau đây gọi tắt là “**Công ty**”)

Và

NGƯỜI LAO ĐỘNG: Anh/chị

Ngày sinh :

Số CCCD/Hộ chiếu :

Ngày cấp :

Nơi cấp :

Hộ khẩu thường trú :

(Sau đây gọi tắt là “**Người lao động**”)

(Sau đây gọi chung là “**Các Bên**” hoặc “**Hai Bên**”)

PHẦN II: CÁC ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG

ĐIỀU 1: CHỨC DANH, MÔ TẢ CÔNG VIỆC VÀ ĐỊA ĐIỂM LÀM VIỆC

1.1. Chức danh công việc: [Tên chức danh bằng tiếng Việt, ví dụ: Chuyên viên Marketing, Kỹ sư phần mềm, Nhân viên kinh doanh]

1.2. Mô tả công việc chính: (Bên B sẽ thực hiện các công việc sau đây trong thời gian thử việc)

1.3. Địa điểm làm việc: [Địa chỉ cụ thể nơi Người lao động sẽ làm việc. Nếu có nhiều địa điểm hoặc có thể luân chuyển, cần ghi rõ. Ví dụ: Tại văn phòng công ty, số [Địa chỉ], hoặc các địa điểm khác theo yêu cầu công việc được thông báo trước.]

ĐIỀU 2: THỜI GIAN THỬ VIỆC

2.1. Thời gian thử việc: làm việc theo loại Hợp đồng thử việc có thời hạn là.....**tháng** kể từ ngày.....đến ngày.....

ĐIỀU 3: MỨC LƯƠNG VÀ CÁC CHẾ ĐỘ TRONG THỜI GIAN THỬ VIỆC

3.1. Mức lương thử việc: [Số tiền] VNĐ/tháng ([Số tiền bằng chữ] Đồng Việt Nam).

Người lao động được nhận 85% mức lương quy định tại Điều 3.1 trong thời gian thử việc.

3.2. Hình thức trả lương: Chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của Bên B.

3.3. Thời gian trả lương: Vào ngày [Ngày cụ thể, ví dụ: 05 hoặc cuối mỗi tháng] của tháng liền kề.

3.4. Các khoản phụ cấp khác (nếu có): [Liệt kê cụ thể các khoản phụ cấp, ví dụ: phụ cấp ăn trưa, điện thoại, đi lại, và mức cụ thể nếu có. Nếu không có, ghi "Không có".]

3.5. Chế độ làm thêm giờ (nếu có): Tuân thủ quy định của Bộ luật Lao động Việt Nam. *

3.6. Các chế độ khác: Trong thời gian thử việc, Người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp bắt buộc. Tuy nhiên, Người sử dụng lao động có thể xem xét cung cấp bảo hiểm tai nạn hoặc các phúc lợi khác (nếu có) theo chính sách của công ty.

ĐIỀU 4: THỜI GIỜ LÀM VIỆC VÀ NGHỈ NGƠI

4.1. Thời giờ làm việc: [Số] giờ/ngày, [Số] ngày/tuần.

Cụ thể: Từ [Giờ bắt đầu] đến [Giờ kết thúc] các ngày [Thứ trong tuần, ví dụ: Thứ Hai đến Thứ Sáu].

4.2. Thời gian nghỉ ngơi:

Nghỉ giữa giờ: [Số] phút mỗi ngày làm việc.

Nghỉ hàng tuần: [Số] ngày mỗi tuần, thường là [Thứ trong tuần, ví dụ: Thứ Bảy và Chủ Nhật].

Nghỉ lễ, Tết: Theo quy định của Bộ luật Lao động Việt Nam.

Nghỉ phép năm: Người lao động chưa được hưởng chế độ nghỉ phép năm trong thời gian thử việc.

ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

5.1. Quyền và nghĩa vụ của Người sử dụng lao động (Bên A):

Quyền:

Yêu cầu Người lao động thực hiện công việc theo đúng chức danh, mô tả công việc và các yêu cầu chất lượng công việc đã được thông báo.

Đánh giá năng lực và thái độ của Người lao động trong thời gian thử việc.

Chấm dứt Hợp đồng thử việc theo quy định tại Điều 6 của Hợp đồng này.

Yêu cầu Người lao động tuân thủ nội quy lao động, quy trình làm việc, quy định về an toàn, vệ sinh lao động của công ty.

Nghĩa vụ:

Trả lương đầy đủ, đúng hạn và các khoản phụ cấp (nếu có) cho Người lao động theo quy định tại Điều 3.

Cung cấp các điều kiện làm việc cần thiết, trang thiết bị, công cụ lao động phục vụ công việc. /

Đảm bảo môi trường làm việc an toàn, vệ sinh.

Thông báo kết quả thử việc cho Người lao động khi kết thúc thời gian thử việc.

5.2. Quyền và nghĩa vụ của Người lao động (Bên B):

Quyền:

Được trả lương đầy đủ, đúng hạn và các khoản phụ cấp (nếu có) theo quy định tại Điều 3.

Được làm việc trong môi trường an toàn, vệ sinh và được cung cấp các công cụ, trang thiết bị cần thiết cho công việc.

Được chấm dứt Hợp đồng thử việc theo quy định tại Điều 6 của Hợp đồng này.

Được quyền tìm hiểu về nội quy, quy định của công ty.

Nghĩa vụ:

Thực hiện đầy đủ, đúng hạn các công việc được giao theo chức danh và mô tả công việc.

Tuân thủ nội quy lao động, quy trình làm việc, quy định về an toàn, vệ sinh lao động của công ty.

Bảo vệ tài sản và bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ của Người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật và của công ty.

Có thái độ hợp tác, trung thực và chuyên nghiệp trong công việc.

ĐIỀU 6: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG THỬ VIỆC

6.1. Trong thời gian thử việc, mỗi bên có quyền chấm dứt Hợp đồng thử việc mà không cần báo trước và không phải bồi thường nếu:

- a) Việc thử việc không đạt yêu cầu theo đánh giá của Người sử dụng lao động.
- b) Người lao động không muốn tiếp tục làm việc.
- c) Người lao động vi phạm nghiêm trọng nội quy lao động, các quy định hoặc chính sách của công ty.
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

6.2. Khi kết thúc thời gian thử việc, Người sử dụng lao động sẽ thông báo bằng văn bản (hoặc hình thức khác được chấp thuận) về kết quả thử việc cho Người lao động.

6.3. Nếu Người lao động đạt yêu cầu thử việc và cả hai bên đồng ý tiếp tục quan hệ lao động, Người sử dụng lao động sẽ ký kết Hợp đồng lao động chính thức với Người lao động theo quy định của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 7: CAM KẾT BẢO MẬT VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ

7.1. Người lao động cam kết bảo mật tuyệt đối mọi thông tin kinh doanh, tài chính, kỹ thuật, công nghệ, dữ liệu khách hàng, chiến lược và các thông tin bí mật khác của Người sử dụng lao động mà Người lao động tiếp cận được trong quá trình làm việc. Nghĩa vụ bảo mật này tồn tại cả sau khi Hợp đồng thử việc chấm dứt.

7.2. Mọi sản phẩm, tài liệu, phát minh, ý tưởng, sáng kiến, hoặc bất kỳ công việc sáng tạo nào khác do Người lao động tạo ra hoặc phát triển trong phạm vi công việc thử việc hoặc có sử dụng tài nguyên của Người sử dụng lao động, đều thuộc quyền sở hữu trí tuệ của Người sử dụng lao động.

ĐIỀU 8: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

8.1. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải.

8.2. Trong trường hợp không thể giải quyết bằng thương lượng hoặc hòa giải, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 9: CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

9.1. Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản song ngữ Việt – Trung, có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

9.2. Trong trường hợp có sự khác biệt về nội dung giữa bản tiếng Việt và bản tiếng Trung, bản tiếng Việt sẽ có giá trị pháp lý ưu tiên tại Việt Nam.

9.3. Các vấn đề không được quy định trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

9.4. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG, Các Bên đồng ý rằng mình đã đọc, hiểu, và tự nguyện ký tên dưới đây:

NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)